TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐĂK TÔ
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày 25/10/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM

VỚI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM GỒM CÓ:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Tuấn và ông Nguyễn Văn Luận.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Hân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 02/10/2017, đối với bị cáo:

Đinh Gia T (tên gọi khác: L). Sinh ngày 17/4/1995 tại Đăk Tô, Kon Tum. Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Khối 6, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Số CMND: 233213783 do Công an tỉnh KonTum cấp ngày 11/8/2011; Nghề nghiệp: Không ổn định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa 8/12; Con ông: Đinh Gia Thọ, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết, sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- **Người bị hại:** + Đinh Thị Mỹ L; Địa chỉ: Khối 6, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
+ Nguyễn Thị T; Địa chỉ: Khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
+ Đặng Ngọc N; Địa chỉ: Khối 6, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Đoàn Bá T; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn PleiKần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Nguyễn L; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn PleiKần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Nguyễn Quốc V; Địa chỉ: Thôn 2, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Đinh Gia T; Địa chỉ: Khối 6, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đinh Gia T bị VKS nhân dân huyện Đăk Tô truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/5/2017, Đinh Gia T đi bộ từ nhà rồi dùng cây bẩy đinh bằng kim loại mang theo cạy cửa vào nhà chị Đinh Thị Mỹ L (trú tại Khối 6, thị trấn Đăk Tô) lấy 01 máy tính xách tay hiệu ASUS I3 màu đen ở trong phòng ngủ rồi đi về nhà. Trên đường về, T vứt lại cây bẩy đinh bằng kim loại ở sân vận động và về nhà lấy xe mô tô BKS 82T1-2493 chạy lên nghĩa trang giấu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày T điều khiển xe mô trên lên Ngọc Hồi bán cho tiệm điện thoại Hiếu Trung 2 do ông Đoàn Bá Trung là chủ tiệm (trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi) được 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS, ngày 08/6/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đăk Tô, chiếc máy tính xách tay hiệu ASUS I3 trị giá 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm ngàn đồng). Số tiền bán được T đã tiêu xài cá nhân. Chiếc máy tính đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Quá trình điều tra Đinh Gia T còn khai nhận ngoài vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 29/5/2017, Thuận còn thực hiện 02 (hai) lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn Đăk Tô, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 8 đến 9 giờ sáng cuối tháng 4/2017, Đinh Gia T đột nhập vào phía sau nhà anh Đặng Ngọc N (Trú tại Khối 6, thị trấn Đăk Tô) dùng cây bẩy đinh bằng kim loại mang theo cạy cửa vào nhà lục lọi tìm tài sản nhưng không có. Sau đó, T lên phòng khách thấy 01 tượng phật quan âm đứng trên đầu rồng có kích thước cao 60 cm, rộng 18cm, phía trên đầu tượng phật có đúc hình mặt trời kích thước 11cm, T lấy đem về hội trường khối 6 giấu rồi sau đó dùng xe mô tô BKS: 82T1-2493 mang lên Ngọc Hồi bán cho ông Nguyễn Lộc (trú tại Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi) được 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Lần 2: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/5/2017, Đinh Gia T đi bộ từ nhà rồi leo qua tường rào vào nhà chị Nguyễn Thị T (trú tại Khối 9, thị trấn Đăk Tô) dùng cây kéo cắt cỏ mang theo để cạy cửa nhưng không được, T tìm thấy 01 thanh sắt bằng kim loại một đầu bị cong để cạy cửa rồi vào nhà chị T. T

vào phòng ngủ lấy 01 điện thoại di động NOKIA nắp trượt màu đen, sau đó lên phòng khách lấy 01 máy tính xách tay hiệu SONY WAIO I5 màu đen rồi vứt lại cây kéo cắt cỏ và thanh sắt ở nhà chị Thi rồi trèo tường về nhà cất giấu tài sản. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày T điều điều khiển xe mô tô BKS: 82T1-2493 lên tiệm điện thoại Hiếu Trung 2 thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi bán cho ông Đoàn Bá Trung là chủ tiệm được 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Còn chiếc điện thoại NOKIA trên đường đi do không có tiền đổ xăng Thuận đã thế lại ở cây xăng thuộc thôn 2, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô cho anh Nguyễn Quốc Việt là nhân viên cây xăng để đổ 30.000 đồng (ba mươi ngàn đồng) tiền xăng.

Tại kết luận định giá tài sản số 20/KL-ĐGTS, ngày 19/7/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đăk Tô, tượng phật quan âm trị giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng); chiếc máy tính xách tay hiệu SONY WAIO I5 có giá trị 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng); chiếc điện thoại NOKIA nắp trượt màu đen có giá trị 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng). Tất cả số tiền bán tài sản trên, T đã tiêu xài cá nhân và chơi game. Tổng giá trị tài sản bị Thuận chiếm đoạt 10.150.000 đồng (mười triệu một trăm năm mươi ngàn đồng). Tượng phật quan âm và chiếc điện thoại NOKIA đã trao trả cho chủ sở hữu. Chiếc máy tính xách tay hiệu SONY WAIO I5, ông Đoàn Bá Trung đã bán cho một người đàn ông trung tuổi được 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) ông Trung không biết người đó là ai nên không thu hồi được. Riêng anh Nguyễn Quốc Việt là người đã nhận thế chiếc điện thoại NOKIA để Thuận đổ xăng chạy lên Ngọc Hồi không yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra xác định phương tiện phạm tội 01 xe môtô BKS 82T1-2493 Đinh Gia T điều khiển dùng để đi tiêu thụ tài sản là T mượn của ông Đinh Gia T (cha của T, trú tại Khối 6 thị trấn Đăk Tô) là chủ sở hữu. Ông T không biết bị cáo sử dụng xe trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự và thu hồi phương tiện này.

Tại bản cáo trạng số 27/KSĐT-TA ngày 29/9/2017 của VKSND huyện Đăk Tô đã truy tố bị cáo Đinh Gia T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 BLHS. Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 138; Điểm b, p khoản 1 điều 46; Điểm g khoản 1 điều 48 BLHS:

- Xử phạt bị cáo Đinh Gia T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 BLHS; Các điều 584, 589 BLDS đề nghị tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho những người bị thiệt hại.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điều 41 BLHS; Điểm a khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là 01 cây kéo, 01 cây bẩy đinh, 01 thanh sắt là vật chứng của vụ án. Trả lại cho anh Đoàn Bá T 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền thu lời khi bán máy tính vì đây là giao dịch mua bán ngay tình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tình tiết, nội dung vụ án mà bản cáo trạng số 27/KSĐT-TA ngày 29/9/2017 của VKSND huyện Đăk Tô đã nêu. Bị cáo khai nhận tội hoàn toàn tự nguyện, không hề bị ép buộc, khai nhận trung thực, đầy đủ hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, các chứng cứ này đã được thẩm tra đầy đủ tại phiên tòa. Đủ cơ sở để kết luận trong tháng 4 và tháng 5 năm 2017, Đinh Gia Thuận đã 03 (ba) lần lén lút, lợi dụng trong lúc mọi người đi làm vắng nhà đã trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng số tài sản bị cáo trộm cắp qua định giá là 16.650.000đ (mười sáu triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) là phạm tội trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS. Cáo trạng của VKS huyện Đăktô truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, và gây tâm lý lo lắng cho nhân dân trên địa bàn. Đinh Gia T tuổi đời còn trẻ nhưng đã sớm thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Năm 2011 bị Công an huyện Đăk Tô xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân mà cố gắng học tập, lao động tuân thủ pháp luật. Nhưng đến năm 2017 bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản và phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 BLHS. Xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Bắt bị cáo phải cách ly với xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người biết tôn trọng pháp luật. Cũng xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự giác bồi thường một phần thiệt hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 điều 46 BLHS, được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với anh Đoàn Bá T là người mua 02 (hai) chiếc máy tính xách tay ASUS I3 và SONY VAIO I5 với tổng giá tiền là 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng). Chiếc máy tính xách tay hiệu ASUS I3 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Tô đã thu hồi được và đã trả cho chủ sở hữu là chị L. Chị L đã nhận lại được tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không đề cập đến.

Chiếc máy tính xách tay hiệu SONY WAIO I5, anh Đoàn Bá T đã bán cho một người đàn ông trung tuổi, anh T không biết người đó là ai nên không thu hồi được. Chiếc điện thoại di động NOKIA Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Tô đã thu hồi được và đã trả cho chủ sở hữu là chị T, nên chị T không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Riêng chiếc máy tính xách tay hiệu SONY WAIO I5 là tài sản bị mất không thu hồi được nên chị T yêu cầu bị cáo bồi thường. Yêu cầu của chị T là chính đáng, được chấp nhận với số tiền bồi thường là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng).

Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo xuất trình giấy bồi thường 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho chị T, còn lại 5.000.000đ (năm triệu đồng) bị cáo hứa sẽ bồi thường tiếp khi có điều kiện. Như vậy, giữa đơn xin xét xử vắng mặt và " giấy xác nhận" do bị cáo xuất trình tại phiên tòa có số tiền bồi thường khác nhau. Trong khi đó chị T vắng mặt tại phiên tòa, không có mặt để thỏa thuận nên HĐXX tách việc bồi thường dân sự, không giải quyết vấn đề bồi thường cho chị T. Sau này, nếu chị T có yêu cầu thì chị T có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

Việc mua bán 02 máy tính giữa anh Đoàn Bá T và bị cáo Đinh Gia T là ngay tình nhưng không hợp pháp. Anh T không biết tài sản mà mình mua là tài sản trộm cắp nên nên anh T không phải chịu trách nhiệm hình sự là có cơ sở. Anh T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mà anh T đã dùng để mua tài sản trộm cắp từ bị cáo. Yêu cầu của anh T là có căn cứ nên được chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) là số tiền anh T mua chiếc máy tính ASUS I3, chiếc máy tính còn lại anh T đã bán và thu lại được số tiền là 1.000.000đ.

Đối với anh Nguyễn L là người mua bức tượng phật quan âm bằng gỗ, việc mua bán giữa anh L và bị cáo Đinh Gia T là ngay tình nhưng không hợp pháp. Anh L không biết tài sản mà mình mua là tài sản trộm cắp nên nên anh L không phải chịu trách nhiệm hình sự là có cơ sở. Anh L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mà anh L đã dùng để mua tài sản trộm cắp từ bị cáo. Yêu cầu của anh L là có căn cứ nên được chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh L số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng).

Người bị hại, anh Đặng Ngọc Ng đã nhận lại được tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại, HĐXX không đề cập đến.

Đối với anh Nguyễn Quốc V, là người nhận cầm cố chiếc điện thoại di động NOKIA, anh V không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp có được, nên anh V không phải chịu trách nhiệm hình sự là có cơ sở. Anh V không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

Chiếc xe mô tô BKS 82T1-2493 Đinh Gia T điều khiển dùng để đi tiêu thụ tài sản trộm cắp là T mượn của ông Đinh Gia T (cha của T) là chủ sở hữu. Ông T không biết bị cáo sử dụng xe trên làm phương tiện đi tiêu thụ tài sản trộm

cắp nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự và thu hồi phương tiện này. Chiếc xe mô tô BKS 82T1-2493 đã được trả cho chủ sở hữu ông Đinh Gia T là hợp lý.

**** Vật chứng của vụ án:***

- 01(một) cây bẩy đinh bằng kim loại dài 45 cm, một đầu dẹp cong có rãnh giữa dùng để nhổ đinh rộng 3.5cm, dài 07cm; một đầu dẹp rộng 02cm;

- 01(một) cây kéo cắt cỏ bằng kim loại bị tách rời thành hai thanh: thanh thứ nhất có chiều dài 34cm, dẹp, đầu mũi kéo nhọn, lưỡi kéo chỗ rộng nhất 03cm; thanh thứ hai có chiều dài 50,5cm, phần cán bằng kim loại có chiều dài 22cm, lưỡi dài 30,5cm, chỗ rộng nhất 0,3cm. Tình trạng kéo cũ không còn sử dụng được;

- 01 (một) cây sắt phi 10 dài 48cm, một đầu cong dài 13cm.

Đây là những công cụ mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) do ông Đoàn Bá T giao nộp, là số tiền thu được trong việc mua bán tài sản trộm cắp mà có. Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Tô mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Đăk Tô. Đây là số tiền lợi nhuận có được từ việc mua bán tài sản nên tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Bị cáo bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Gia T phạm tội "Trộm cắp tài sản".
- Áp dụng khoản 1 điều 138; Điểm b, p khoản 1 điều 46; Điểm g khoản 1 điều 48; Điều 33 BLHS: Xử phạt bị cáo Đinh Gia T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam, tạm giữ trước đó từ ngày 02/6/2017 đến ngày 29/9/2017.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Áp dụng khoản 1 điều 42 BLHS; Các điều 584, 585,

589 BLDS: Buộc bị cáo Đinh Gia T phải bồi thường cho:

+ Anh Đoàn Bá T số tiền là 1.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

+ Anh Nguyễn L số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng).

**** Về vật chứng***: - Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01(một) cây bẩy đinh bằng kim loại dài 45 cm, một đầu dẹp cong có rãnh giữa dùng để nhổ đinh rộng 3.5cm, dài 07cm; một đầu dẹp rộng 02cm.

+ 01(một) cây kéo cắt cỏ bằng kim loại bị tách rời thành hai thanh.

+ 01 (một) cây sắt phi 10 dài 48cm, một đầu cong dài 13cm.

Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Tô và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Tô.

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 BLHS; Điểm c khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tuyên tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 394.901.047.675.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, theo giấy chuyển tiền số 20 lập ngày 18/10/2017 giữa Công an huyện Đăk Tô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Tô.

**** Về án phí***: Căn cứ điều 99 BLTTHS; Điều 3; Điều 6; Điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Đinh Gia Thuận phải nộp 200.000đ(hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự. Tổng cộng là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/10/2017) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án. Người vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Công an huyện Đăk Tô;
- Chi cục THA dân sự huyện Đăk Tô;
- THA hình sự huyện Đăk Tô;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Long